

QUY CHẾ

**phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy
với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện trong thực hiện nhiệm vụ
kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy định số 46-QĐ/TW, ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khoá XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025; Quy chế làm việc của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, nhiệm kỳ 2019-2024;

Trên cơ sở tình hình thực tiễn của 02 cơ quan; xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi phối hợp

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng có liên quan đến hoạt động giám sát và phản biện xã hội theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tham gia hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và tuyên truyền việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy hoặc cấp có thẩm quyền giao thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hai cơ quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Phối hợp trên cơ sở quy định của Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; bảo đảm đúng các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của các cấp ủy đảng.

2. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của mỗi cơ quan, hai cơ quan phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện, hỗ trợ nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ.

3. Khi có yêu cầu phối hợp hoặc tham gia ý kiến, cả cơ quan đề nghị và cơ quan được đề nghị có văn bản yêu cầu và trả lời chính xác; chủ động trao đổi trực tiếp hoặc bằng văn bản, cử cán bộ phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

4. Văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai cơ quan phải được quản lý theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Thông báo, trao đổi thông tin công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, phát hiện tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc diện Huyện ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao để xem xét, xử lý kỷ luật và chỉ đạo hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật về Đảng, về chính quyền, đoàn thể hoặc xử lý theo quy định của pháp luật được kịp thời.

2. Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát, tiếp công dân, giải quyết tố cáo, khiếu nại, phòng chống tham nhũng, tiêu cực liên quan đến cán bộ, đảng viên; đôn đốc thực hiện các kết luận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đối với tổ chức đảng, cán bộ và đảng viên thuộc diện Huyện ủy quản lý bị tố cáo, khiếu nại và bị thi hành kỷ luật của Đảng.

3. Phối hợp chặt chẽ trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; giám sát công tác bầu cử theo quy định của pháp luật; thẩm tra tư cách đại biểu ứng cử; phối hợp giải quyết những đơn thư, khiếu nại phát sinh trong quá trình tiến hành công tác bầu cử.

4. Nghiên cứu, tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về những nội dung có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng và tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tham gia phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Thực hiện các nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc cấp có thẩm quyền giao có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tham gia phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

6. Giúp Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp

1. Trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

a) Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do Điều lệ Đảng quy định hoặc do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao, nếu có vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện thì gửi văn bản đề nghị phối hợp thực hiện.

b) Khi tham mưu giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng, nếu có vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện thì chủ động phối hợp thực hiện.

c) Khi nhận được đơn khiếu nại, tố cáo của công dân do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện chuyển đến thuộc thẩm quyền giải quyết của mình, có trách nhiệm xem xét giải quyết và trả lời bằng văn bản đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện. Thời hạn trả lời theo đúng quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Đảng.

d) Chủ trì, phối hợp việc kiểm tra đối với các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm và giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; xem xét quyết định hoặc đề nghị thi hành kỷ luật trong Đảng, chính quyền đối với cán bộ, đảng viên khi có đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện. Đôn đốc thực hiện các kết luận, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc diện Huyện ủy quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

đ) Định kỳ (6 tháng, năm, cuối nhiệm kỳ) hoặc đột xuất thông báo bằng văn bản đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng và kết quả giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng, đơn kiến nghị có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

e) Trao đổi với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định hoặc xử lý kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật của Nhà nước theo nội dung kết quả giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

2. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

a) Khi tiến hành công tác theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định hoặc do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao, nếu có vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thì gửi văn bản đề nghị phối hợp thực hiện.

b) Khi tham mưu giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác giám sát và thi hành kỷ luật theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nếu có vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thì chủ động phối hợp thực hiện.

c) Trong quá trình tham gia giám sát, tiếp công dân và xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện nếu phát hiện có biểu hiện vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với các tổ chức, cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, đảng viên trên địa bàn huyện thì Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện kiến nghị Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy bằng văn bản đề biết và tổ chức việc xem xét hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật theo quy định.

d) Khi tham mưu hoặc thực hiện nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, nếu yêu cầu phối hợp thì gửi văn bản đề nghị hoặc trao đổi, thống nhất với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để phối hợp thực hiện.

đ) Định kỳ (quý, 6 tháng, hằng năm) hoặc đột xuất thông báo đến Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tình hình, kết quả hoạt động giám sát, giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại, đơn kiến nghị cán bộ, đảng viên có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

e) Các báo cáo, chương trình, kế hoạch công tác, hướng dẫn hoặc những văn bản khác do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tham mưu cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc trực tiếp ban hành có liên quan đến hoạt động giám sát, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực khi gửi Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy thì đồng thời gửi Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

Điều 5. Phương pháp phối hợp

1. Khi cần cử cán bộ phối hợp, cơ quan đề nghị chủ động trao đổi trực tiếp hoặc gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị cử người tham gia thực hiện.

2. Khi cần lấy ý kiến tham gia, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị (kèm theo tài liệu cần thiết nếu có). Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị phải trả lời cho cơ quan đề nghị biết ý kiến bằng văn bản.

Trường hợp phức tạp, có nội dung phát sinh phải thẩm định quá thời hạn trên thuộc cơ quan nào thì cơ quan đó phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan

phối hợp biết. Nếu quá thời gian quy định mà không có ý kiến trả lời thì đương nhiên đã nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về nội dung cần trao đổi.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của mình hoặc thực hiện nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, hai cơ quan trao đổi, cung cấp cho nhau những thông tin, tài liệu đã được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng và công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

4. Những vấn đề quan trọng, cần phải họp để trao đổi, thống nhất thì cơ quan nêu vấn đề chủ trì tổ chức họp đại diện lãnh đạo hai cơ quan trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi cơ quan hoặc trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Nhân dân huyện xem xét quyết định.

Nếu hai cơ quan vẫn còn có ý kiến khác nhau thì báo cáo đầy đủ các ý kiến đó để Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy, Ủy ban Nhân dân huyện xem xét quyết định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Phân công chỉ đạo phối hợp

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phân công đồng chí Chủ nhiệm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện phân công đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận chỉ đạo trực tiếp việc phối hợp; hai cơ quan thường xuyên duy trì mối quan hệ và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế.

Các cán bộ, công chức, đảng viên hai cơ quan chủ động và thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu và phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 7. Giải quyết vấn đề phát sinh do cấp trên giao

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy hoặc cấp có thẩm quyền giao, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong Đảng hoặc liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện thì cơ quan được giao chủ trì thông báo kịp thời để cơ quan phối hợp chủ động phối hợp thực hiện hoặc báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo giải quyết. Trường hợp đặc biệt do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy chủ trì chỉ đạo hai cơ quan phối hợp giải quyết.

Điều 8. Tổ chức các cuộc họp

Trong quá trình thực hiện, hằng năm và khi cần thiết, đại diện lãnh đạo hai cơ quan tổ chức họp rút kinh nghiệm, bàn kế hoạch, biện pháp thực hiện Quy chế phối hợp trong thời gian tiếp theo.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần các cuộc họp của đại diện lãnh đạo hai cơ quan; đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế khi cần thiết, tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy “để báo cáo”,
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy “để báo cáo”,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố “để báo cáo”,
- Các đ/c Ủy viên Huyện ủy,
- Ủy ban Kiểm tra HU “để thực hiện”,
- Ủy ban MTTQ Việt nam huyện “để thực hiện”,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các Chi bộ, Đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



[Handwritten signature]

Bùi Gia Huân